

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST
Ngày: 24-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Cao Đình Thành**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đỗ Văn Kha**, ông **La Văn Hợp**.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Lưu - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

*** Bị cáo:**

Họ và tên: **Nguyễn Phi Tr**; Tên gọi khác: Không; Sinh năm 2001; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp Suối Da, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (*học vấn*): 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Phi Giang - Sinh năm: 1970 và bà Đỗ Thị Mùi – Sinh năm: 1979; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo đang chấp hành án 07 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” từ ngày 24/12/2020 theo Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HSST ngày 23/3/2021 của TAND huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

Ông Nguyễn Q - Sinh năm: 1995 (Vắng mặt).

Trú tại: ấp Thạch Màng, xã Tân Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Bà Nguyễn Thị Ng - Sinh năm: 1993 (Vắng mặt).

Trú tại: ấp 5, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/02/2020, bị cáo Nguyễn Phi Tr cùng với ông Nguyễn Q uống cà phê tại quán Mimosa thuộc khu phố Phước Tân, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Tại đây Tr mượn xe mô tô hiệu Honda AirBlade biển số: 60B4-841.79 của ông Q để đi chuộc điện thoại tại tiệm cầm đồ Mạnh Tiến thuộc phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài và hẹn khoảng 30 phút sau quay lại trả xe, ông Q đồng ý. Tr điều khiển xe đến nhà ông Hùng (*không rõ nhân thân, lai lịch*) tại phường Tân Bình, thành phố Đồng Xoài để mượn tiền chuộc điện thoại nhưng ông Hùng không có nhà. Lúc này Tr nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của ông Q bán lấy tiền để chuộc điện thoại và tiêu xài. Tr đưa xe mô tô biển số: 60B4-841.79 đến đường Hồ Xuân Hương thuộc phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài bán cho một người tên Tuyên (*không rõ nhân thân, lai lịch*) được 8.000.000 đồng, Tr đi chuộc điện thoại hết 2.000.000 đồng, số còn lại Tr tiêu xài cá nhân hết. Ông Nguyễn Q không thấy Tr quay lại và điện thoại không được nên ngày 26/9/2020 ông Q làm đơn tố cáo Tr đến Công an phường Tân Thiện (*Bút lục: 52,53; 71,72*).

Tại kết luận định giá tài sản số 15/KLĐG ngày 05/02/2021 kết luận:

01 xe Honda AirBlade, biển số 60B4-841.79 trị giá: 28.000.000 đồng (*Bút lục số: 29*).

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 05/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài truy tố bị cáo Nguyễn Phi Tr về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài vẫn giữ ng quyết định đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi Tr phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Nguyễn Phi Tr từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp với hình phạt 07 (*Bảy*) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án hình sự sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật số 22/2021/HSST ngày 23/3/2021 của TAND huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo Nguyễn Phi Tr thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát, lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài; Điều tra viên

và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phi Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 05/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài đã truy tố bị cáo.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa thấy phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, phương tiện phạm tội. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Lợi dụng sự quen biết, tin tưởng của ông Nguyễn Q nên vào ngày 16/02/2020 tại khu phố Phước Tân, phường Tân Thiện, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, bị cáo Nguyễn Phi Tr đã mượn 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 60B4-841.79 của ông Nguyễn Q trị giá 28.000.000 đồng (*Hai mươi tám triệu đồng*) để đi công việc. Sau khi mượn được xe của ông Q, bị cáo Tr nảy sinh ý định và đã mang xe đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo Nguyễn Phi Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”, Tội phạm và Hình phạt được quy định tại Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo Nguyễn Phi Tr thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, quá trình thực hiện tội phạm bị cáo hoàn toàn làm chủ được hành vi của mình, nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã bất chấp pháp luật đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo không những là hành vi nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác - khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà nó còn gây mất an ninh trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân, gây mất lòng tin giữa con người với nhau. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo một mức án tù có thời hạn thật nghiêm khắc tương xứng với tính chất mức độ và hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm để răn đe, giáo dục bị cáo trong môi trường quản lý của Nhà nước, để sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, bị cáo biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng tài sản của người khác và cũng là để làm tốt công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm nói chung.

Tuy nhiên cũng cần phải xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường cho ông Nguyễn Q số tiền 35.000.000 đồng giá trị chiếc xe mà bị cáo đã chiếm đoạt. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cần phải áp dụng khi lượng hình đối với bị cáo.

Do bị cáo Nguyễn Phi Tr hiện nay đang chấp hành hình phạt 07 (*Bảy*) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” từ ngày 24/12/2020 theo Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HSST ngày 23/3/2021 của TAND huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước nên

cần phải áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tổng hợp hình phạt tù tại các bản án đối với bị cáo.

[4] Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Nguyễn Phi Tr về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ pháp luật. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tại phiên tòa về việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với đối tượng tên Tuyên là người đã mua xe mô tô hiệu Honda Airblade biển số 60B4-841.79 của bị cáo Nguyễn Phi Tr nhưng do chưa xác định được nhân thân, lai lịch của Tuyên, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Đồng Xoài đã tách ra để tiếp tục điều tra, xác minh, xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra vấn đề xử lý trong vụ án này.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Người bị hại là ông Nguyễn Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong biên bản lấy lời khai ông Q yêu cầu bị cáo Nguyễn Phi Tr phải bồi thường cho ông Q số tiền 35.000.000 đồng giá trị chiếc xe bị chiếm đoạt. Tại phiên tòa bị cáo Tr đồng ý bồi thường cho ông Q số tiền 35.000.000 đồng trên. Xét thấy đây là sự thỏa thuận tự nguyện của bị cáo và người bị hại và sự thỏa thuận này không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên cần tuyên buộc bị cáo Nguyễn Phi Tr phải bồi thường cho ông Nguyễn Q số tiền 35.000.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu đồng*).

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Phi Tr** phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175; Điều 50; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Phi Tr 01 (*Một*) năm 03 (*Ba*) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp với hình phạt 07 (*Bảy*) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” tại Bản án hình sự sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật số 22/2021/HSST ngày 23/3/2021 của TAND huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước. Buộc bị cáo Nguyễn Phi Tr phải chấp hành hình phạt chung cho các tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản” tại các bản án là 08 (*Tám*) năm 03 (*Ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 24/12/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên buộc bị cáo Nguyễn Phi Tr phải bồi thường cho ông Nguyễn Q số tiền 35.000.000 đồng (*Ba mươi lăm triệu đồng*).

4. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Phi Tr phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 1.750.000 đồng (*Một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Nguyễn Phi Tr có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Phước;
- VKSND TP.Đồng Xoài;
- Công an TP.Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TP.Đồng Xoài;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ vụ án – Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

CAO ĐÌNH THÀNH